

Số: 662/2021/QĐST-DS

Thành phố Thủ Đức, ngày 02 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số: 30/2020/TLST-LĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Trương Ngọc T, sinh năm 1995 .

Địa chỉ: Số 220/84A đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 21, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị đơn:* Công ty TNHH J & J.

Địa chỉ: Số 175 – 177 đường Đỗ Pháp Thuận, phường An Phú, Quận 2 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Phạm Minh L, sinh năm 1979. Địa chỉ: Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH J & J xác nhận còn nợ bà Trương Ngọc T số tiền lương là: 46.466.332đ (*Bốn mươi sáu triệu bốn trăm sáu mươi sáu đồng ba trăm ba mươi hai đồng*).

Bà Trương Ngọc T chấp thuận cho Công ty TNHH J & J trả số tiền còn nợ: 46.466.332đ (*Bốn mươi sáu triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn ba trăm ba mươi hai đồng*) trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày 24/3/2021, hạn chót trả tiền vào ngày 24/5/2021.

Việc giao nhận tiền giữa các bên thực hiện trực tiếp dưới sự giám sát của Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ nghĩa vụ trả tiền theo quy định thi hành tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 696.955đ (*Sáu trăm chín mươi sáu nghìn chín trăm năm mươi lăm đồng*) Công ty TNHH J & J. Công ty TNHH J & J chưa nộp tiền án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Dung**